

Chủ đề 6 TỰ GIÁC LÀM VIỆC CỦA MÌNH

Bài 17 TỰ GIÁC HỌC TẬP

I MỤC TIÊU

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được những việc cần tự giác học tập.
- Biết được vì sao phải tự giác học tập.
- Thực hiện được các hành động tự giác học tập của mình ở trường, ở nhà.

II CHUẨN BỊ

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
- Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Hai chú mèo ngoan” – sáng tác: Phan Huỳnh Điểu),... gắn với bài học “Tự giác học tập”;
- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài “Hai chú mèo ngoan”

- GV tổ chức cho HS hát bài “Hai chú mèo ngoan”.
- GV đặt câu hỏi: Vì sao mèo đen và mèo vàng trong bài hát lại được cô yêu, bạn quý, mẹ khen?
- HS suy nghĩ, trả lời.

Kết luận: Hai chú mèo trong bài hát rất chăm chỉ học hành, siêng năng làm việc nhà nên được mọi người yêu quý, em cần học tập những thói quen tốt của hai chú mèo này.

2. Khám phá

Tìm hiểu sự cần thiết của việc tự giác học tập và những biểu hiện của việc tự giác học tập

- GV chiếu hình hoặc treo tranh (mục Khám phá) lên bảng để HS quan sát (đồng thời hướng dẫn HS quan sát tranh trong SGK).
- GV đặt câu hỏi theo tranh: Em hãy cho biết:
 - + Bạn nào tự giác học tập? Bạn nào chưa tự giác học tập?
 - + Các biểu hiện của việc tự giác học tập.
 - + Vì sao cần tự giác học tập?

- GV mời từ ba tới bốn HS phát biểu, HS khác chú ý lắng nghe, nêu ý kiến nhận xét và đặt câu hỏi (nếu có). GV khen ngợi những HS có câu trả đúng, chỉnh sửa các câu trả lời chưa đúng.

Kết luận:

- Hai bạn đang luyện viết, được cô giáo khen đã tự giác học tập. Hai bạn đang đùa nghịch trong giờ học mặc dù được cô giáo nhắc nhở là chưa tự giác học tập.
- Biểu hiện của tự giác học tập gồm: Tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập một cách chủ động mà không cần ai nhắc nhở, giám sát; tự mình xây dựng kế hoạch học tập và xác định mục đích học tập đúng đắn dựa trên sự hướng dẫn của cha mẹ và thầy cô, giáo.
- Tự giác học tập giúp em luôn hoàn thành kịp thời và tốt nhất công việc học tập như: học thuộc bài, làm đủ bài tập, thực hiện trách nhiệm đối với trường lớp, giúp đỡ bạn bè cùng tiến bộ,... Tự giác trong học tập giúp em rèn tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ và những phẩm chất tốt đẹp khác. Tự giác học tập giúp em đạt kết quả tốt trong học tập.
- Trái với tự giác học tập là học đối phó, chán nản, không chịu tiếp nhận bài học và không thực hiện các yêu cầu luyện tập của thầy cô; ít quan tâm đến sách vở, không lắng nghe lời khuyên bảo của người lớn.

3. Luyện tập

Hoạt động 1 *Xác định bạn tự giác/ bạn chưa tự giác học tập*

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm từ 4 - 6 HS quan sát tranh mục Luyện tập trong SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi: Bạn nào tự giác, bạn nào chưa tự giác học tập? Vì sao?
- GV mời đại diện một đến hai nhóm lên trình bày kết quả. Các nhóm khác quan sát, nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có). Sau đó, GV hỏi có nhóm nào có cách làm khác không? Đánh giá, khen ngợi hoặc chỉnh sửa ý kiến.
 - + Các bạn trong tranh 2, 3, 4 và 6 đã tự giác học tập vì ở tranh 2 - Bạn gái luôn tự giác ôn bài đúng giờ; tranh 3 - hai bạn tích cực phát biểu trong giờ học; tranh 4 - bạn gái chủ động đọc trước bài hôm sau; tranh 6 - ba bạn tích cực hoạt động nhóm. Ý thức tự giác học tập của các bạn cần được phát huy và làm theo.
 - + Trong tranh 1 và 5 còn có các bạn chưa tự giác học tập. Tranh 1 - bạn trai ngồi đọc truyện trong giờ học; tranh 5 - bạn gái vẫn ngồi chơi dù đến giờ ôn bài. Ý thức chưa tự giác học tập của các bạn cần được nhắc nhở, điều chỉnh để trở thành người luôn chủ động, tích cực trong học tập.
- Ngoài ra, GV có thể mở rộng, đặt thêm các câu hỏi liên quan tới ý thức tự giác và chưa tự giác học tập nhằm giúp HS hiểu rõ ý nghĩa của việc tự giác học tập.

Kết luận: Các em cần chủ động, tích cực trong học tập; không nên học tập một cách đối phó, chỉ học khi có người khác giám sát, nhắc nhở,... để đạt kết quả cao trong học tập.

Hoạt động 2 *Chia sẻ cùng bạn*

- GV nêu yêu cầu: Em đã tự giác học tập chưa? Hãy chia sẻ cùng các bạn.
- GV tùy thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.
- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.
- GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết tự giác học tập.

4. Vận dụng

Hoạt động 1 *Đưa ra lời khuyên cho bạn*

- GV nêu tình huống: Trong giờ học Thể dục, dù được bạn nhắc nhưng Lan vẫn không tham gia, mà ngồi trong lớp đọc truyện. Em hãy đưa ra lời khuyên cho bạn.
- GV gợi ý:
 - 1/ Lan ơi, cất truyện đi, ra học Thể dục cùng cả lớp nào!
 - 2/ Lan ơi, không nên trốn giờ Thể dục như vậy!
 - ...
- GV mời HS trả lời. Các bạn khác nhận xét, góp ý nếu có.

Kết luận: Cần tích cực tham gia đầy đủ các giờ học, hoạt động giữa giờ.

Hoạt động 2 *Em rèn luyện thói quen tự giác học tập*

GV gợi ý để HS chia sẻ cách rèn luyện thói quen tự giác học tập. GV có thể cho HS đóng vai nhắc nhau tự giác học tập.

Kết luận: Các em cần thực hiện thói quen tự giác học tập để đạt kết quả cao trong học tập.

Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc.